

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN C
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 47/2024/HS-ST
Ngày 25 - 9 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH LẠNG SƠN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Trương Thị Hương Giang.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lô Thùy Linh.

Ông Bùi Đình Thi.

- **Thư ký phiên tòa:** bà Triệu Thị Phương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:** bà Nguyễn Thị Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 45/2024/TLST-HS, ngày 06 tháng 9 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2024/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo:

Triệu Thị T, sinh ngày 14/9/1972 tại huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: thôn Q, xã C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: cán bộ; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: nùng; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Triệu Trung L (đã chết); con bà: Trần Thị T1 (đã chết); chồng: Hứa Văn B (đã chết); con: có 02 con (lớn sinh năm 1992, nhỏ sinh năm 1995); tiền sự: không có; tiền án: có 01 tiền án, tại Bản án số 51/2021/HS-ST ngày 14/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn xử phạt Triệu Thị T 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng) về tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự (chưa được xóa án tích); nhân thân: đã bị xử lý trách nhiệm hình sự; trước khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là Đảng viên sinh hoạt tại Chi bộ thôn Q Đ, thuộc Đảng bộ xã C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, đã bị đình chỉ sinh hoạt Đảng từ ngày 13/8/2024 và khai trừ ra khỏi đảng từ ngày 04/9/2024; bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 05/7/2024 đến nay; có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Bà Phan Thu H, sinh năm 1965, trú tại: thôn Q, xã C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

2. Bà Nguyễn Thị H1, sinh năm 1978, trú tại: thôn G, xã C, huyện C; có mặt.
3. Bà Phạm Thị H2, sinh năm 1976; trú tại: thôn Q, xã C, huyện C; có mặt.
4. Bà Vi Thị S, sinh năm 1970; trú tại: thôn X, xã C, huyện C; có mặt.

Người làm chứng:

Ông Nông Đình Đ, sinh năm 1964; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 26 tháng 6 năm 2024 tại nhà bà Phan Thu H ở thôn Q, xã C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, bị cáo Triệu Thị T có hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức đánh phỏm thắng thua bằng tiền cùng với các đối tượng Nguyễn Thị H1, Vi Thị S, Phạm Thị H2. Tổng số tiền thu giữ xác định các đối tượng sử dụng vào mục đích đánh bạc là 2.000.000đ (hai triệu đồng).

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra bị cáo Triệu Thị T khai nhận hành vi phạm tội: khoảng 11 giờ 40 phút ngày 26 tháng 6 năm 2024, bị cáo đến nhà bà Phan Thu H chơi và gặp Phạm Thị H2 đang ở đó. Một lúc sau, Vi Thị S, Nguyễn Thị H1 cũng đến nhà Phan Thu H chơi, cùng nhau ngồi uống nước, nói chuyện với nhau đến khoảng hơn 12 giờ cùng ngày thì Phan Thu H bảo mọi người tranh thủ đánh bạc một lúc, tí nữa Triệu Thị T đi làm lại không đủ người để đánh bạc, tất cả mọi người cùng đồng ý. Sau đó, Phan Thu H đi đến quán tạp hóa của bà Chuông Thị S1, ở gần nhà mua bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài mang về nhà, rồi trải tám thảm màu đỏ ra cùng nhau ngồi đánh bạc bằng hình thức đánh phỏm được thua bằng tiền. Tuy nhiên, Phan Thu H không tham gia đánh bạc mà chỉ nằm cạnh đó để xem. Đến khoảng 12 giờ 40 phút cùng ngày, Nông Đình Đ đến chơi và vào xem đánh bạc. Cả 04 đối tượng gồm Triệu Thị T, Triệu Thị T, Vi Thị S, Nguyễn Thị H1 đánh bạc đến khoảng 12 giờ 50 phút cùng ngày thì bị Công an huyện C phát hiện, thu giữ các đồ vật, tài liệu liên quan.

Số tiền bị cáo và các đối tượng sử dụng để đánh bạc như sau: bị cáo Triệu Thị T sử dụng 800.000 đồng (tám trăm nghìn đồng) để đánh bạc, đánh nhiều ván, có ván thắng, ván thua, đến khi bị bắt quả tang, bị thu giữ 740.000 đồng. Nguyễn Thị H1 đem theo 1.590.000 đồng (một triệu năm trăm chín mươi nghìn đồng), sử dụng 500.000 đồng để đánh bạc, số tiền 1.090.000 đồng (một triệu không trăm chín mươi nghìn đồng) để trên người không sử dụng vào mục đích đánh bạc; đến khi bị bắt quả tang, bị thu giữ khoảng 800.000 đồng (tám trăm nghìn đồng). Phạm Thị H2 sử dụng 440.000 đồng (bốn trăm bốn mươi nghìn đồng) để đánh bạc, đến khi bị bắt quả tang, bị thu giữ 10.000 đồng (mười nghìn đồng). Vi Thị S sử dụng 260.000 đồng (hai trăm sáu mươi nghìn đồng) để đánh bạc, đến khi bị bắt quả tang, bị thu giữ 450.000 đồng (bốn trăm năm mươi nghìn đồng).

Hình thức đánh bạc: các đối tượng sử dụng bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài để đánh. Khi bắt đầu chơi, người đánh đầu tiên sẽ được chia 10 lá bài, ba người còn

lại được chia 09 lá bài, số bài còn dư được úp xuống và đặt ở giữa gọi là nọc. Người đánh đầu tiên sẽ đánh ra một lá bài, người tiếp theo sẽ ăn lá bài đó nếu tạo thành phỏm, nếu không ăn sẽ phải bốc một lá bài trong nọc, sau khi ăn hoặc bốc bài sẽ phải đánh ra một lá bài. Tiếp tục như vậy cho đến khi người chơi bốc hết bài hoặc có người ù, nếu không có ai ù sau 4 lượt ván bài sẽ kết thúc. Khi đánh lượt cuối, người chơi phải hạ tất cả các phỏm đang có sau đó gửi các lá bài có thể gửi vào phỏm của những người chơi đã hạ bài rồi mới đánh quân bài cuối cùng, các quân bài còn lại sẽ được giữ để tính điểm. Phỏm gồm bộ 03 quân bài trở lên cùng chất và số liên tiếp nhau hoặc bộ 03 quân bài trở lên cùng số. Điểm là tổng điểm của bài trên tay sau khi hạ phỏm, trong đó A tương ứng với 1 điểm; J, Q, K tương ứng lần lượt là 11,12,13 điểm; các quân bài còn lại tương ứng với điểm in trên quân bài đó, người chơi nào ít điểm hơn thì sẽ thắng. Vòng chốt bắt đầu từ người mà khi đến lượt chơi sau người này bốc nọc còn đúng 04 quân bài, từ lúc này tất cả các quân đánh đi của người này và quân đánh đi của người sau đó được tính là quân chốt hạ. Cháy (móm) là bài sau khi hạ không có phỏm nào. Ù là hành động kết thúc ván chơi khi người chơi có phỏm và không còn quân bài nào trên tay. Quy ước: Khi có người ù thì những người chơi còn lại phải trả cho người ù, mỗi người 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng). Nếu không có ai ù sẽ tính điểm, người ít điểm nhất sẽ là người thắng (nhất), người xếp thứ hai phải trả cho người thắng là 10.000 đồng (mười nghìn đồng), người xếp thứ ba trả 20.000 đồng (hai mươi nghìn đồng), người xếp thứ tư trả 30.000 đồng (ba mươi nghìn đồng). Nếu có người cháy (móm) thì phải trả cho người nhất 40.000 đồng (bốn mươi nghìn đồng). Người ăn chốt được người đánh quân bài cho ăn chốt trả 40.000 đồng (bốn mươi nghìn đồng).

Cáo trạng số: 49/CT-VKSCL ngày 06 tháng 9 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Triệu Thị T về tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo Triệu Thị T khẳng định bị cáo bị truy tố về tội đánh bạc là đúng, không oan. Về thời gian, địa điểm, số người tham gia đánh bạc, hình thức đánh bạc như nội dung của Cáo trạng là đúng. Trước khi đánh bạc, bị cáo là đảng viên, là lãnh đạo Hội đồng nhân dân xã nhận thức được đánh bạc là vi phạm pháp luật và mặc dù chưa được xóa án tích về tội đánh bạc nhưng do hoàn cảnh gia đình, bị cáo chán nản nên đã thực hiện hành vi phạm tội. Trước khi Tòa án đưa vụ án ra xét xử, bị cáo đã nhận được quyết định khai trừ khỏi Đảng, quyết định miễn nhiệm chức vụ, bị cáo không có ý kiến gì.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án Phan Thu H khai: trưa ngày 26 tháng 6 năm 2024, các đối tượng Triệu Thị T, Phạm Thị H2, Nguyễn Thị H1, Vi Thị S đã thực hiện đánh bạc bằng hình thức đánh phỏm được thua bằng tiền tại gia đình nhà bà là đúng. Phan Thu H không tham gia đánh bạc nhưng đã khởi xướng và tạo điều kiện để cho các đối tượng đánh bạc. Trong lúc đánh bạc có anh Nông Đình Đ đến nhà chơi và ngồi xem đánh bạc. Đối với các vật chứng bị thu giữ, thuộc quyền sở hữu của bà nhưng đã sử dụng vào hành vi đánh bạc nên đề nghị giải quyết theo quy định. Hiện bà đã nhận được Quyết định xử phạt vi phạm hành chính của cơ quan chức năng.

Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án gồm Nguyễn Thị H1, Phạm Thị H2, Vi Thị S đều khai: trưa ngày 26 tháng 6 năm 2024 đã cùng Triệu Thị T đánh bạc bằng hình thức đánh phỏm tại nhà của Phan Thu H và hình thức, số tiền các đối tượng sử dụng vào mục đích đánh bạc như Cáo trạng nêu là đúng. Hiện các đối tượng đều đã nhận được Quyết định xử phạt vi phạm hành chính của cơ quan chức năng.

Người làm chứng anh Nông Đình Đ khai: trưa ngày 26 tháng 6 năm 2024, anh đến chơi nhà bà Phan Thị H3 và thấy các đối tượng Triệu Thị T, Phạm Thị H2, Nguyễn Thị H1, Vi Thị S đang đánh bạc, anh ngồi xem được một lúc thì thấy lực lượng Công an đến bắt quả tang. Anh không được ai gọi đến và cũng không tham gia đánh bạc.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên Cáo trạng truy tố và phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án, đồng thời đánh giá về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, đánh giá về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: tuyên bố bị cáo Triệu Thị T phạm tội Đánh bạc.

Về hình phạt: áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm s, v khoản 1 Điều 51; các Điều 38, 50 xử phạt bị cáo từ 09 tháng đến 01 năm tù.

Hình phạt bổ sung: không đề nghị áp dụng.

Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 2.000.000 đồng (hai triệu đồng); tịch thu tiêu hủy 01 tấm thảm màu đỏ nhiều hoa văn, kích thước 2,03m x 1,63m, đã qua sử dụng; 01 bộ bài tứ lơ khơ 52 quân.

Phản tranh luận: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, không có ý kiến tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án này đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Triệu Thị T đã khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình như tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, thể hiện: khoảng 12 giờ 50 phút, ngày 26 tháng 6 năm 2024 tại gia đình bà Phan Thu H ở thôn Q, xã C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, bị cáo đang đánh bạc cùng các đối tượng Nguyễn Thị H1, Phạm Thị H2, Vi Thị S bằng hình thức đánh phỏm, được thua bằng tiền thì bị lực lượng Công an huyện C, tỉnh Lạng Sơn phát hiện, bắt quả

tang. Số tiền bị cáo Triệu Thị T, cùng các đối tượng sử dụng để đánh bạc là 2.000.000 đồng (hai triệu đồng). Bị cáo có tiền án về tội đánh bạc, chưa được xóa án tích nhưng tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc nên bị khởi tố, truy tố, xét xử về tội đánh bạc là đúng, không oan.

[3] Hành vi của bị cáo Triệu Thị T là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự công cộng, gây mất an ninh, trật tự của địa phương, gây bất bình trong dư luận xã hội. Bị cáo là người có thể chất phát triển bình thường, có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được đánh bạc là vi phạm pháp luật, là một trong những tệ nạn xã hội nhức nhối, phức tạp, bị xã hội lên án nhưng để thỏa mãn nhu cầu sát phạt lẫn nhau bằng tiền và hơn hết là vì mục đích háms lợi nên bị cáo đã cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo cùng các đối tượng khác đánh bạc với số tiền dưới 5.000. 000 đồng nhưng bị cáo đã bị kết án về tội đánh bạc, chưa được xóa án tích nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận bị cáo phạm tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

[4] Cáo trạng số: 49/CT-VKSCL, ngày 06/9/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Triệu Thị T về tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Về nhân thân: bị cáo Triệu Thị T có 01 tiền án, chưa được xóa án tích như phần đầu Bản án đã nêu nên là người có nhân thân xấu.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có thành tích xuất sắc trong công tác, được Ban tặng Bằng khen; có bố chồng là ông Hứa Văn V (tên gọi khác: Hứa Trung V1) được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhất, bị cáo là người thực hiện việc chăm sóc, thờ cúng; do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Về tình tiết tăng nặng: bị cáo có tiền án, chưa được xóa án tích tuy nhiên đã là tình tiết định tội nên không coi là tình tiết tăng nặng.

[8] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Triệu Thị T phạm tội ít nghiêm trọng nhưng là người có nhân thân xấu. Trước khi phạm tội, bị cáo là đảng viên, là lãnh đạo Hội đồng nhân dân xã nhưng bị cáo không thực hiện trách nhiệm nêu gương, không tu dưỡng rèn luyện bản thân. Đặc biệt, bị cáo đã từng bị kết án về tội Đánh bạc, đã nhận được sự khoan hồng của pháp luật nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục cố ý thực hiện hành vi phạm tội, điều này thể hiện bị cáo thiếu ý thức tu dưỡng, rèn luyện, coi thường pháp luật. Vì vậy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để đảm bảo tính răn đe của pháp luật, phòng ngừa tội phạm nói chung và giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình, xã hội.

[9] Về hình phạt bổ sung: bị cáo không có tài sản riêng, có nguồn thu nhập chính là lương công chức nhưng bị cáo đã bị miễn nhiệm các chức vụ nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo vì không đảm bảo việc thi hành án.

[10] Đối với Phan Thu H là chủ nhà, đã dùng nơi ở của mình để cho các đối tượng đánh bạc, là người khởi xướng và chuẩn bị công cụ đánh bạc nhưng không được hưởng lợi ích gì, không tham gia đánh bạc. Qua tra cứu, Phan Thu H có 02 tiền án về tội Đánh bạc, đã được xóa án tích nên không đủ căn cứ để xử lý hình sự. Ngày 06 tháng 9 năm 2024, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn đã ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng, chống tệ nạn xã hội đối với Phan Thu H là có căn cứ, đúng quy định.

[11] Đối với Nguyễn Thị H1, Phạm Thị H2 và Vi Thị S có hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh phỏm vào ngày 26 tháng 6 năm 2024 cùng bị cáo Triệu Thị T, số tiền các đối tượng sử dụng vào mục đích đánh bạc chưa đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc. Kết quả tra cứu Phạm Thị H2, Vi Thị S không có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc; Nguyễn Thị H1 có 01 tiền án về tội Đánh bạc, đã được xóa án tích nên không đủ căn cứ để xử lý hình sự. Ngày 06 tháng 9 năm 2024 Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn đã ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng, chống tệ nạn xã hội đối với đối với Nguyễn Thị H1, Phạm Thị H2 và Vi Thị S là có căn cứ, đúng quy định.

[12] Đối với anh Nông Đình Đ chỉ ngồi xem, không tham gia đánh bạc, không được hưởng lợi, giúp sức gì nên không xem xét xử lý là có căn cứ.

[13] Về vật chứng: số tiền 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) là tiền bị cáo và các đối tượng sử dụng để đánh bạc nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước. Đối với 01 (một) tấm thảm màu đỏ nhiều hoa văn, kích thước 2,03m x 1,63m, đã qua sử dụng; 01 (một) bộ bài tú lơ khơ 52 quân là những công cụ các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu và tiêu hủy.

[14] Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị về tội danh, về hình phạt đối với bị cáo Triệu Thị T và đề nghị về xử lý vật chứng là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

[15] Về án phí: do bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự theo quy định.

[16] Về quyền kháng cáo: bị cáo và những người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; khoản 1 Điều 47; điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 38, 50 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào khoản a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; các Điều 260, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Triệu Thị T phạm tội Đánh bạc.
2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Triệu Thị T 01 (một) năm tù, thời hạn tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.
3. Xử lý vật chứng:
 - 3.1. Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 2.000.000 đồng (hai triệu đồng).
 - 3.2. Tịch thu và tiêu hủy 01 (một) tấm thảm màu đỏ nhiều hoa văn, kích thước 2,03m x 1,63m, đã qua sử dụng; 01 (một) bộ bài tứ lơ khơ 52 quân.
(theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện C và Chi cục Thi hành án dân sự huyện C lập ngày 09 tháng 9 năm 2024 và ủy nhiệm chỉ ngày 09 tháng 9 năm 2024).
4. Án phí: bị cáo Triệu Thị T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí sơ thẩm hình sự để nộp ngân sách nhà nước.
Quyền kháng cáo: bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện C;
- Cơ quan điều tra Công an huyện C;
- Cơ quan THA hình sự Công an huyện C;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện C;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(ĐÃ KÝ)**

Trương Thị Hương Giang

